

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 19/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Ngô Thị L, sinh năm 1983. Địa chỉ: 2 P, tổ B, phường M, quận N, Tp .

- *Bị đơn*: Ông Trần Huỳnh D, sinh năm 1977. Địa chỉ: 2 P, tổ B, phường M, quận N, Tp .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 19/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị L và ông Trần Huỳnh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị L và ông Trần Huỳnh D (Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2005, do Ủy ban nhân dân phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 21/3/2005 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Bà Ngô Thị L và ông Trần Huỳnh D xác định có 02 con chung là Trần Văn Sơn N, sinh ngày 04/12/2005 và Trần Thị Hàn G, sinh ngày 23/11/2007. Ly hôn, bà L và ông D thống nhất thỏa thuận giao con Trần Thị Hàn G cho bà Ngô Thị

L được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Trần Huỳnh D không phải cấp dưỡng nuôi con Trần Thị Hàn G. Đối với con Trần Văn Sơn N hiện nay đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Ngô Thị L và ông Trần Huỳnh D đều khẳng định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Bà Ngô Thị L và ông Trần Huỳnh D đều khẳng định không có nợ chung.

- Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) bà Ngô Thị L và ông Trần Huỳnh Doãn P chịu mỗi người 75.000đ, nhưng bà L tự nguyện chịu toàn bộ. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003716 ngày 18 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận N, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả lại cho bà Ngô Thị L số tiền 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- UBND phường M,
quận N, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa

